

Số: 01/2022/QĐST-KDTM

Bắc Giang, ngày 15 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 và Điều 157 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 34/2021/TLST-KDTM ngày 15 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng N

Địa chỉ trụ sở: Số 02 LH, phường TC, quận BD, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th , chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng Gi , chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Bắc Giang II.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Giáp Quang Kh , chức vụ: Cán bộ pháp chế Ngân hàng N – Chi nhánh Bắc Giang II.

Địa chỉ: Số 45, đường Ngô Gia Tự, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

* *Bị đơn*: Công ty T .

Địa chỉ trụ sở: Thôn Lý 1, xã NL, huyện TY, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Giáp Văn Nh1 , chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty T có nghĩa vụ trả Ngân hàng N (gọi tắt là Ngân hàng) theo Hợp đồng tín dụng số 2501LAV201901200 ngày 17/7/2019 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 2501LAV201701455.02/HĐSĐBS ngày 10/12/2020 với tổng số tiền tạm tính đến 30/11/2021 là 14.225.627.125đồng trong đó nợ gốc là 12.000.000.000đồng, nợ lãi 2.225.627.125đồng theo các phân kỳ cụ thể sau:

+ Ngày 01/6/2022 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/9/2022 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/12/2022 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/3/2023 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/6/2023 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/9/2023 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/12/2023 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/3/2024 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/6/2024 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/9/2024 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/12/2024 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc.

+ Ngày 01/3/2025 (Dương lịch): Công ty T phải trả cho Ngân hàng N 1.000.000.000 đồng tiền gốc và 2.225.627.125 đồng tiền lãi tính đến hết ngày 30/11/2021 và toàn bộ tiền lãi phát sinh liên quan đến khoản vay kể từ ngày 01/12/2021 theo Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

2.2. Kể từ ngày 01/12/2021, Công ty T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2501LAV201901200 ngày 17/7/2019 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 2501LAV201701455.02/HĐSDBS ngày 10/12/2020. Trường hợp trong hợp đồng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Trường hợp Công ty T vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc Công ty phải trả toàn bộ dư nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2501LAV201901200 ngày 17/7/2019 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng số 2501LAV201701455.02/HĐSDBS ngày 10/12/2020.

2.4. Nếu Công ty T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc không trả hết nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Phân bón vi sinh EARTHCARE WITH SUMAGROW INSIDE, số lượng 35.334 lít thuộc sở hữu của Công ty T theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 2019075801.TN/HĐTC ngày 15/7/2019.

2.5. Về án phí:

- Công ty T phải chịu 30.556.400đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Ngân hàng N phải chịu 30.556.400đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 30.500.000đồng theo Biên lai thu số 0001267 ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Ngân hàng N còn phải nộp tiếp số tiền 56.400đồng.

2.5. Về chi phí tố tụng:

- Ngân hàng N phải chịu 8.000.000đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nhưng được trừ vào số tiền 8.000.000đồng tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp theo biên bản ngày 24 tháng 01 năm 2022. Xác nhận Ngân hàng N đã nộp đủ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên